

**CÔNG TY CỔ PHẦN OHIO VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN OHIO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: OHIO VIET NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2400824767

**3. Ngày thành lập:** 02/11/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 220 Nguyễn Thị Lưu, Phường Hoàng Văn Thụ, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0986 074 428

Fax:

Email: [ohiovietnam.5@gmail.com](mailto:ohiovietnam.5@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                                                                                         | 4322        |
| 2.  | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759        |
| 3.  | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                      | 4530        |
| 4.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663(Chính) |
| 5.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                       | 4312        |
| 6.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                   | 4321        |
| 7.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                          | 4330        |
| 8.  | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                                                          | 4933        |
| 9.  | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác                                                                                                                     | 7730        |
| 10. | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                                          | 4520        |
| 11. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ                                                                                                                               | 4210        |
| 12. | Phá dỡ                                                                                                                                                                  | 4311        |
| 13. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                     | 4390        |
| 14. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752        |
| 15. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                   | 4100        |
| 16. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                          | 4329        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

## 7. Số cổ phần được quyền chào bán:

## 8. Cổ đông sáng lập:

| STT | Tên cổ đông      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN TÔN THANH | Thôn Bắc Am, Xã Tư Mại, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam                     | Cổ phần phổ thông | 70.000     | 700.000.000           | 70,000    | 121358337                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 70.000     | 700.000.000           | 70,000    |                                                                                             |         |
| 2   | LƯU THỊ THẢO     | Thôn Bắc Am, Xã Tư Mại, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam                     | Cổ phần phổ thông | 10.000     | 100.000.000           | 10,000    | 121771445                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 10.000     | 100.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |
| 3   | PHẠM VĂN THẮNG   | Thôn Phúc Hạ, Xã Song Mai, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam             | Cổ phần phổ thông | 20.000     | 200.000.000           | 20,000    | 122284991                                                                                   |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số           | 20.000     | 200.000.000           | 20,000    |                                                                                             |         |

## 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

## 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM VĂN THẮNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/04/1974

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 122284991

Ngày cấp: 22/06/2015

Nơi cấp: Công an tỉnh Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Phúc Hạ, Xã Song Mai, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Phúc Hạ, Xã Song Mai, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang